

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT QUANH BÉ

Thời gian thực hiện: 4 tuần (*Từ ngày 30/12 đến ngày 24/1/2025*)

Chủ đề nhánh: + *Động vật nuôi trong gia đình.*

+ *Động vật sống dưới nước.*

+ *Động vật sống trong rừng.*

+ *Chim và Con côn trùng*

A. MỤC TIÊU- NỘI DUNG VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC.

S T T	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động tổ chức (<i>Chơi, học, lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</i>)
I. Lĩnh vực phát triển thể chất			
Phát triển vận động			
1	- Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	<ul style="list-style-type: none"> - Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài hát “Con cào cào”. Và bài “happywork” + Hô hấp: Hít vào thở ra + Tay: 2 tay đưa ra phía trước rồi lên cao. + Bụng- Lườn: 2 tay dang ngang, một tay chống hông nghiêng người sang hai bên + Chân: Tay chống hông bước một chân ra trước khụy gối. + Bật: Bật tách, chụm chân. - Thông qua hoạt động học: Thể dục kỹ năng Tập bài tập phát triển chung
2	3.Trẻ kiểm soát được các vận động khi thực hiện các bài ập	<ul style="list-style-type: none"> + Bò băng bàn tay bàn chân (bò giữa hai đường kẻ (bò cao) 4- 5m. + Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 	TDKN: HĐH: + Bò băng bàn tay bàn chân (bò giữa hai đường kẻ (bò cao) 4- 5m. + Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
3	4. Trẻ biết phối hợp tay – mắt trong thực hiện vận động.	- Ném xa băng 2 tay.	<ul style="list-style-type: none"> - HĐH: Ném xa băng 2 tay. - CNT; TCVĐ: Cướp cò, ai nhanh ai khéo...

4	6. Trẻ thể hiện được sức mạnh của cơ bắp của đôi chân và sự phối hợp sức mạnh toàn thân	- Bật qua vật cản từ 15- 20 cm.	- HĐH: - Bật qua vật cản từ 15- 20 cm. - CNT; Thi xem đội nào nhanh, mèo và chim sẻ,
5	8. Trẻ biết phối hợp cử động của bàn tay, ngón tay phối hợp tay mắt trong một số hoạt động	- Vẽ hình và sao chép các chữ cái chữ số - Cắt được theo đường viền của hình vẽ - Xé cắt đường vòng cung, tô đồ theo các nét - Chơi với cát sỏi, các nguyên liệu thiên nhiên - <i>Trẻ biết thao tác các ngón tay với bàn him máy tính</i>	Qua mọi lúc mọi nơi HĐTYT: - Hđ Trên phòng tin học ngoại ngữ: Đọc tên các con vật sống dưới nước
GD dinh dưỡng – sức khỏe			
6	10. Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và đang chế biến đơn giản, trẻ biết được ăn để cao lớn khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để đủ chất dinh dưỡng.	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống, rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể kho... - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất ở trường, nhà: Trứng rán, cá kho, canh cua rau đay, cơm canh...	- Thông qua giờ ăn: Trẻ nhận biết tên một số loại lương thực, thực phẩm, các món ăn, lợi ích của việc ăn uống đủ chất, điều độ, vệ sinh, ăn thức ăn chín, nhắc trẻ ăn hết suất. - Chơi, hoạt động ở các góc: Góc phân vai: Bé tập làm đầu bếp, cửa hàng bán rau sạch. - Chơi, hoạt động theo ý thích: Thực hành về công việc nấu ăn.
7	16. Trẻ nhận biết và phòng tránh một số hành động, một nơi không an toàn và một số vật dụng nguy hiểm khi đến gần. Và phòng tránh khi được nhắc nhở	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm như leo trèo tường, cây cối ban công, tường rào chơi đùa thú giũ, đá bóng nơi nguy hiểm như đường giao thông...	- Chơi, hoạt động theo ý thích: + HD trẻ phòng tránh tai nạn thương tích. + KN xử lý khi bị côn trùng đốt + Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết - Một số hành động đúng khi tham gia giao thông - Bé khám phá về một số đồ dùng đồ chơi nguy hiểm
II – Lĩnh vực phát triển nhận thức			

	Khám phá khoa học	
8	<p>19. Trẻ thích tò tò tìm tòi khám phá các sự vật hiện rụng xung quanh, tự đặt câu hỏi về các sự vật hiện tượng (danh từ chỉ sự vật là những từ chỉ mọi sự vật tồn tại trên trái đất mà ta có thể thấy được.</p> <p>Tại sao có thể mưa? Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úrott? Trong đó bao gồm từ chỉ người và chỉ vật sống ngoài cây cối, đồ vật)</p>	<p>- Đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại của nó với con người.</p> <p>- Thông qua giờ đón trẻ, trò chuyện: Cho trẻ xem tranh về thế giới động vật. Trò chuyện: tên gọi, đặc điểm, ích lợi của một số con vật.</p> <p>- Chơi ngoài trời:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bé chơi với lá cây + Trò chuyện về một số con côn trùng + Bé chăm sóc cây + Bé chơi với nước + Chơi với giấy báo + Chơi với dây + Quan sát một số con vật sống dưới nước + Quan sát cây hoa vườn trường + Quan sát cây hoa ở sân trường + Bé chơi với giấy + Quan sát thời tiết, dạy trẻ cách ứng phó với biến đổi thời tiết <p>- Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu con cá, con gà trống...</p> <p>- Thông qua giờ đón trẻ, trò chuyện: Cho trẻ xem tranh nhận xét về: con vật nuôi trong gia đình, con vật sống trong rừng, con vật sống dưới nước, con côn trùng và các loài chim.</p> <p>- HĐH: KPKH:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Một số con vật nuôi trong gia đình. + Động vật sống dưới nước. + Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng. <p>- Chơi ngoài trời: Gieo hạt, chuyển bí, đua ngựa...</p>

9	21. Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận, dự đoán, nhận xét và thảo luận theo phương pháp giáo dục tiên tiến	<i>- Biết làm một số thí nghiệm/ dự án theo phương pháp giáo dục tiên tiến</i>	<p>HĐH: Tạo hình: Thiết kế sáng tạo con gà từ đĩa giấy và các nguyên vật liệu khác nhau (steam)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm quen nhóm chữ “b, d, đ”. (steam) <p>CNT: - Làm cần câu cá (steam)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí nghiệm Bong bóng xà phòng
10	22. Trẻ có thể thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: như xem sách, tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận	<ul style="list-style-type: none"> - Xem tranh, ảnh, video về các sự vật hiện, tượng như: phương tiện giao thông, hiện tượng tự nhiên, các nguồn nước ô nhiễm, Các nguồn nước tự nhiên và nhân tạo....(Chú thích sự vật bao gồm: <i>Con người, đồ vật, cây cối</i>) 	<p>- Chơi ngoài trời: Quan sát và trò chuyện về thời tiết, cây và hoa; Làm các con vật bằng lá cây...</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thí nghiệm bong bóng xà phòng + Chơi trong chợ quê <p>- Chơi, hoạt động ở các góc: Góc phân vai: Bé tập làm đầu bếp, cửa hàng bán thực phẩm sạch.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chơi cùng trẻ, đưa ra tình huống cho trẻ giải quyết. - Lồng ghép giáo dục phòng tránh tai nạn thương tích. <p>CTYT: + Một số hành động đúng khi tham gia giao thông</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết + Cách chăm sóc và bảo vệ mắt
11	23. Phân loại các đối tượng theo 1 hoặc hai dấu hiệu	Phân loại động vật theo 2-3 dấu hiệu chung	<p>Qua- HĐH: KPKH: + Một số con vật nuôi trong gia đình.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Động vật sống dưới nước. + Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng.

12	24. Trẻ nhận biết được mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng gần gũi.	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây cối với môi trường sống - Ích lợi của nước với đời sống con người, con người, con vật, cây cối - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua giờ đón trẻ, trò chuyện: Cho trẻ xem tranh về thế giới động vật. Trò chuyện: tên gọi, đặc điểm, ích lợi của một số con vật. - Chơi ngoài trời: + Bé chơi với lá cây - Choi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu con cá, con gà trống... - Thông qua giờ đón trẻ, trò chuyện: Cho trẻ xem tranh nhận xét về: con vật nuôi trong gia đình, con vật sống trong rừng, con vật sống dưới nước, con côn trùng và các loài chim.
13	26. Trẻ biết nhận xét thảo luận về đặc điểm sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	<ul style="list-style-type: none"> - So sánh sự giống và khác nhau của một số con vật, cây, hoa, quả 	<ul style="list-style-type: none"> - Choi, hoạt động ở các góc: Cắt, dán đàn cá, động vật sống trong rừng, vẽ con gà trống...biểu diễn các bài hát trong chủ đề. - Chơi ngoài trời: Chơi với các đồ chơi ngoài trời, in hình những chiếc lá. - Thể hiện sự hiểu biết qua trò chơi âm nhạc, tiết học tạo hình.
14	27. Trẻ thể hiện được một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo ra các sản phẩm tạo hình về các sự vật hiện tượng. - Hát một số bài hát về sự vật hiện tượng. Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, trường học, bệnh viện...; mô phỏng vận động/ di chuyển/ đáng điệu các con vật. - Có những vận động minh họa, múa hát, công trình xây dựng... sáng tạo 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐ chơi ngoài trời, hđ trong các góc chơi: Trong góc âm nhạc trẻ được hát và thể hiện năng khiếu vận động, minh họa cho bài hát. - Trẻ xây lên những công trình xây dựng riêng, sáng tạo theo ý tưởng của mỗi trẻ.

	Làm quen một số khái niệm sơ đẳng về toán.		
15	28. Trẻ biết quan tâm đến các con số, số lượng.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết chữ số, số lượng và thứ tự các số trong phạm vi 8. 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐ góc, hđ chơi...: Trẻ nhận biết được các chữ số đã học và sắp xếp thứ tự các số thông qua các hoạt động chơi và học mọi lúc. - HĐH: Đếm đến 8. Nhận biết các nhóm có 8 đối tượng. Nhận biết chữ số 8. - Chơi, hđ theo ý thích: Bé làm bài tập BLQVT
16	30. Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng cách khác nhau, và nói được các từ bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	<ul style="list-style-type: none"> - So sánh thêm bớt các nhóm đối tượng từ 5-10 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐH: Toán: So sánh thêm bớt số lượng trong phạm vi 8.
17	31. Trẻ biết tách gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10.	<ul style="list-style-type: none"> - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ. 	CHĐTYT : Làm bài tập trong vở LQVT
18	37. Trẻ biết sử dụng được 1 số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói được kết quả.	<ul style="list-style-type: none"> - Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. 	HĐH: Toán Đo độ dài các vật so sánh và diễn đạt kết quả đo
19	49. Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm nổi bật của một số, ngày hội, ngày lễ như Tết trung thu, 2/9, 20/11, 30/04, tết nguyên đán, ..., các hoạt động đặc trưng của ngày hội trên 	Qua mọi lúc mọi nơi
	III- Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ.		
20	52. Trẻ hiểu từ khái quát, trái nghĩa: đồ dùng(gia đình, học	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu nghĩa của các từ khái quát, từ trái nghĩa: (nóng – lạnh, 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐ học, hđ góc, hđ vui chơi...: Trẻ hiểu nghĩa của các từ khái quát, từ trái nghĩa

	tập)...	ngắn – dài, sáng – tối, cao – thấp, buồn – vui...).	khi nghe cô nói.
21	53. Trẻ biết lắng nghe nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Lắng nghe người khác nói. Nói thể hiện được cử chỉ điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh giao tiếp.	- Các HD: (<i>Chơi, học, lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</i>) trẻ sử dụng lời nói để trao đổi, chỉ dẫn với bạn bè.
22	54. Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, về phù hợp với độ tuổi - Nghe hiểu 1 số câu từ tiếng anh đơn giản.	Nghe, hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc, các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, về phù hợp độ tuổi - Nghe hiểu 1 số từ tiếng anh đơn giản về chủ đề động vật	- HĐH: Truyện: Chú dê đen Thơ: + Gà mẹ đếm con + Mèo đi câu cá - Choi, hđ theo ý thích: - Trẻ nói được 1 số từ tiếng anh đơn giản về chủ đề: dog, cat, monkey... - HĐTP tin học ngoại ngữ: Đọc tên các con vật sống dưới nước
23	56. Trẻ biết sử dụng các từ chỉ sự vật hoạt động, đặc điểm, phù hợp với ngữ cảnh.	- Nói, sử dụng các từ, cụm từ chỉ đặc điểm, tính chất hoạt động của sự vật, hoạt động phù hợp với ngữ cảnh.	- Trong các hoạt động
24	57. Trẻ nói được các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh.	- Nói được nhiều từ, loại câu khác nhau trong giao tiếp hàng ngày. - Trả lời và đặt câu hỏi.	- Đón trẻ, trả trẻ: Trẻ giao tiếp với cô và bạn. - HĐ gốc: Trẻ giao tiếp cùng cô và bạn, đặt các câu hỏi: Tại sao? Như thế nào?... - Các HD: (<i>Chơi, học, lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</i>) trẻ sử dụng lời nói để trao đổi, chỉ dẫn với bạn bè.
25	58. Trẻ biết miêu tả sự việc với 1 số thông tin về hành	- Sử dụng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định để	- Qua các hoạt động

	động, tính cách, trạng thái của nhân vật.	miêu tả. - Sử dụng các từ biểu cảm hình tượng.	
26	59. Trẻ đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao, - Trẻ đọc được 1 số câu, từ tiếng anh đơn giản về màu sắc, con vật....	- Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè phù hợp với độ tuổi - Trẻ đọc được 1 số câu, từ tiếng anh đơn giản về màu sắc, con vật	- HĐH: + Thơ: Gà mẹ đếm con. Mèo đi câu cá CHĐTYT: HĐTP tin học ngoại ngữ: Đọc tên các con vật sống dưới nước bằng tiếng anh + Ôn thơ mèo đi câu cá
27	61. Trẻ có thể đóng được vai của nhân vật trong truyện.	- Nghe sử dụng các từ biểu cảm. - Đóng kịch.	- Trong các hoạt động góc học tập, đóng vai.
28	62.- Trẻ sử dụng được các từ như:” Cảm ơn”; “Xin lỗi”; Xin phép; “Thưa; Dạ; Vâng,... phù hợp với tình huống. Nghe hiểu một số từ, một số câu tiếng Anh đơn giản trong giao tiếp phù hợp với độ tuổi Sử dụng từ bằng tiếng anh: Hello, hi, thankyou, sorry...	- Nói các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp – Giáo dục lễ giáo trong mọi hoạt động - Nghe hiểu một số từ, một số câu tiếng Anh đơn giản trong giao tiếp phù hợp với độ tuổi Sử dụng từ bằng tiếng anh: Hello, hi, thankyou, sorry...	Qua mọi lúc mọi nơi: Đón, trả trẻ
29	69. Trẻ nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng các chữ cái. - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.	- Thông qua hoạt động học: HĐH: + LQ, Chữ cái b, d, đ. + TCCC: b, d, đ Trò chơi: Tôi là ai? Hãy đoán đúng tên tôi. - Chơi, hoạt động ở các góc: Góc học tập chơi với những thẻ chữ. - CTYT: + <i>Luyện phát âm “n, l” qua bài thơ “KÈ CHUYỆN BÉ NGHE”</i>

			Xếp chữ cái bằng hột hạt, nặn chữ cái, vo giấy gắn chữ cái.
30	70. Trẻ biết tô đồ các nét chữ, sao chép 1 số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Trẻ sao chép chữ cái tên của mình, tô đồ các nét chữ cái, chữ in rỗng	<ul style="list-style-type: none"> - HĐ góc: Cô cho trẻ sao chép lại 1 số kí hiệu, chữ cái, tên của mình trong góc học tập.
IV- Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.			
31	89. Trẻ thích chăm sóc cây cối.	- Bảo vệ chăm sóc cây cối và môi trường sống.	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện: Trẻ trò chuyện cùng cô về cách chăm sóc và bảo vệ cho cây cối. - Lòng ghê gián dục trong các hoạt động. - Chơi hđ ngoài trời: <ul style="list-style-type: none"> + Bé chăm sóc cây +Bé trải nghiệm chăm sóc vườn rau +Bé trải nghiệm chải đầu buộc, bện tóc
V- Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			
32	95. Trẻ chăm chú lắng nghe, hưởng ứng cảm xúc theo bài hát bản nhạc (bản nhạc việt hoặc bản nhạc nước ngoài).	- Hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp bản nhạc (bản nhạc việt hoặc bản nhạc nước ngoài).	<ul style="list-style-type: none"> - HĐ góc: Góc âm nhạc: Trẻ nghe các bài hát trong chủ đề và vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc đó. - TCÂN: Ai nhanh nhất, nghe giai điệu đoán tên bài hát, nghe thấu đoán tài - HĐ học: - NDTT: + DH: Chú voi con ở Bản Đôn. + VĐ: Đố bạn - NDKH: + NH: Chú voi con ở bản đôn + TCÂN: Nghe giai điệu đoán tên bài hát; ai nhanh nhất - Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật: Hát và vận động các bài hát trong

33	96. Trẻ thể hiện sự thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét đặc điểm của tác phẩm nghệ thuật tạo hình (về màu sắc, hình dáng, đường nét, bố cục...) 	<ul style="list-style-type: none"> TDS: Nối vòng tay lớn. HĐH: Dạy VĐ: Đồ bạn ; Sinh hoạt văn nghệ. + TCÂN: Nghe giai điệu đoán tên bài hát, nghe thấu đoán tài Góc nghệ thuật: hát múa và vận động các bài hát trong chủ đề. Chơi, hoạt động theo ý thích: Cho trẻ hát và vận động theo lời bài hát. CTYT: Nghe hát: Cá vàng bơi
34	97. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. (nhạc việt hoặc nhạc nước ngoài)	<ul style="list-style-type: none"> - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. - Hát đúng giai điệu bài hát và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát. 	<ul style="list-style-type: none"> Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật: hát múa và vận động các bài hát trong chủ đề. Chơi, hoạt động theo ý thích: Cho trẻ hát và vận động theo lời bài hát. HĐ mọi lúc, mọi nơi: Nghe các hát bài: Ba con bướm, già đình gáu, chim vành khuyên, đồ bạn, đàn gà trong sân, chú voi con ở Bản Đôn. HĐ học: - + VĐ: đồ bạn - NDKH: + NH: chú voi con ở bản đôn + TCÂN: Nghe thấu đoán tài; Nhảy theo tiếng trống. Chơi, hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật: Hát và vận động các bài hát trong chủ đề. Chơi, hoạt động theo ý thích: <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động trên phòng âm nhạc: Vận động theo nhạc bài hát cá vàng bơi
35	98. Trẻ biết cách phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm.	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm. 	<p>CNT: + Làm cần câu cá + Bé sáng tạo con vật bằng lá cây</p> <p>Qua mọi lúc mọi nơi</p> <p>- HĐ góc/ chơi: Góc xây dựng: Trẻ thực hiện được các kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh để tạo ra các công trình có bối</p>

			cục hoàn hảo, kiểu dáng, màu sắc khác nhau
36	99. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dạng, đường nét, bố cục.	<p>- Thông qua hoạt động tạo hình: Nhận xét các sản phẩm tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vẽ con gà trống. + Xé, dán đàm cá. + Cắt dán động vật sống trong rừng.
37	100. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xé, cắt dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng xé, cắt dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dạng, đường nét, bố cục.	<p>- HĐ chơi ở các góc: nặn đồ chơi bé thích.</p> <p>- Hoạt động học: Tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vẽ con gà trống. + Xé, dán đàm cá. + Cắt dán động vật sống trong rừng. <p>CNT: + Làm cần câu cá + Bé sáng tạo con vật bằng lá cây CTYT + Tạo hình các con vật bằng bàn tay + Vẽ in hình con voi từ bàn tay + In hình các con vật bằng dấu vân tay</p>
38	101. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối	- Phối hợp các kỹ năng làm lõm, ấn bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có bố cục cân đối.	HĐ học, hđ góc và qua mọi lực mọi nơi
39	103. Trẻ đưa ra được nhận xét về các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét/ bố cục	<p>- HĐH/ HĐgóc/ chơi, hđ theo ý thích: Trẻ nhận xét sản phẩm trẻ tạo ra và nhận xét trong vở tạo hình.</p> <p>- Hoạt động học: Tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vẽ con gà trống. + Xé, dán đàm cá. + Cắt dán động vật sống trong rừng <p>CNT: + Làm cần câu cá</p>

			CTYT + Tạo hình các con vật bằng bàn tay + Vẽ in hình con voi từ bàn tay + In hình các con vật bằng dấu vân tay
40	105. Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo tiết tấu bài hát.	- HĐ học, hđ góc và qua mọi lúc mọi nơi Trẻ được lựa chọn dụng cụ âm nhạc theo ý thích để gõ đệm theo bài hát.

B. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

* Về phía phụ huynh:

- Một vài tờ giấy khổ to, bìa lịch báo cũ, đất nặn, sáp màu, bút chì, giấy vẽ, giấy màu để trẻ cắt, vẽ, xé dán, xốp màu, lá cây khô, cành cây.

- Các nguyên vật liệu: Vỏ hộp catpong, lá cây, rơm, hột hạt, vải vụn.

* Về phía giáo viên:

- Sưu tầm thêm nguyên vật liệu, truyện thơ ca, đồng dao, ca dao, câu đố nói về chủ đề “Động vật quanh bé”

- Một số clip hoặc tranh ảnh về các con vật.

- Trang trí phòng lớp đẹp, sạch sẽ phù hợp, tranh ảnh treo xung quanh lớp theo chủ đề. Nội dung trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.

- Lựa chọn một số đồ chơi, bài hát, câu chuyện liên quan đến chủ đề.

- Lao động vệ sinh: Trẻ cùng cô giáo sắp xếp, làm đồ dùng, đồ chơi trang trí lớp, ngăn lắp gọn gàng đúng chủ đề. Dọn vệ sinh, lau chùi bàn ghế, đồ dùng đồ chơi, quét dọn trường lớp, trồng thêm cây cảnh, vườn rau của bé...